

Số : 01 /BC-HĐQT-DABTP.HCM, Ngày 24 tháng 01 năm 2014**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 THÁNG CUỐI NĂM 2013)****Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước****- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty đại chúng: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á.
- Địa chỉ trụ sở : 130 Phan Đăng Lưu, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
- Điện thoại : (08) 3995 1483
- Fax : (08) 5449 1216
- Vốn điều lệ : 5.000 tỷ đồng.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Phạm Văn Bự	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
2	Trần Phương Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
3	Vũ Thị Vang	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
4	Trang Thành Sương	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
5	Đặng Phước Dừa	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
6	Trần Văn Đình	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
7	Nguyễn Đình Trường	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
8	Cao Sỹ Kiêm	Thành viên HĐQT	4/6	66.7%	Đi Công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc định kỳ tuần, tháng, quý.
- Định kỳ hàng tháng/quý yêu cầu ban tổng giám đốc báo cáo tình hình hoạt động và xây dựng toàn Ngân hàng và báo cáo đột xuất nếu nhận thấy các vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình hoạt động toàn Ngân hàng.
- Giám sát và theo dõi việc triển khai các Nghị quyết của Tổng Giám đốc.

3. Hoạt động của các ủy ban Hội đồng quản trị:

a. Hoạt động 06 tháng cuối năm 2013 của Ủy Ban các vấn đề về Nhân sự:

Tái cơ cấu tổ chức

Dựa trên kết quả tư vấn của BCG và tình hình thực tiễn, UBNS đã định hình cơ cấu tổ chức của các khối phòng ban tại Hội Sở và đã trình Hội Đồng Quản Trị thông qua. Tính đến hết ngày 31/12/2013, các khối phòng ban tại Hội Sở đã hoàn tất việc chi tiết hóa chức năng nhiệm vụ và hệ thống chức danh theo mô hình cơ cấu tổ chức mới.

UBNS cũng đã thống nhất với Ban Dự Án Xây Dựng Chi Nhánh Thành Công & Bền Vững cơ cấu tổ chức của chi nhánh, phòng giao dịch và quỹ tiết kiệm theo định hướng tách bạch hoạt động phát triển kinh doanh và vận hành.

Đến hết ngày 31/12/2013, đã có 22 chi nhánh và phòng giao dịch trực thuộc thực hiện chuyển đổi theo mô hình cơ cấu tổ chức mới. Theo kế hoạch dự kiến 100% các đơn vị kinh doanh trong toàn hệ thống sẽ được chuyển đổi hoàn toàn theo mô hình mới từ nay cho đến chậm nhất là quý 1/2014.

Một số khối, phòng ban tại hội sở cũng đã thực hiện tái cơ cấu tổ chức trong 06 tháng đầu năm, bao gồm Khối Khách hàng cá nhân, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Kinh doanh đầu tư, Khối Quản trị nguồn nhân lực, và Khối Chiến lược. Các khối phòng ban hội sở còn lại sẽ được thực hiện tái cơ cấu và hoàn tất chậm nhất vào ngày 31/12/2013.

Trong những tháng cuối năm 2013, việc định biên nhân sự cho các đơn vị kinh doanh theo mô hình cơ cấu tổ chức mới cũng đã được bắt đầu thực hiện và đã hoàn chỉnh việc định biên cho các chức danh thuộc mảng phát triển kinh doanh. Đối với mảng vận hành, tính đến hiện tại đã thực hiện định biên số lượng giao dịch viên cho từng đơn vị kinh doanh. Các chức danh khác còn lại của mảng vận hành tại đơn vị kinh doanh sẽ tiếp tục được xác định và hoàn tất trong quý 1/2014.

Tái tuyển dụng nguồn nhân lực nội bộ: Trong 06 tháng đầu năm, một số nhân sự từ Ủy Ban Chiến Lược đã được bổ sung cho đội ngũ nhân sự tại các khối phòng ban hội sở. Đồng thời, ngân hàng cũng đã thực hiện tái tuyển dụng 890/4750 CBNV. Theo đó, tỉ lệ CBNV

có năng lực đạt yêu cầu chiếm tỉ trọng 69% trên tổng số nhân sự được tái tuyển dụng, 24% nhân sự thuộc diện cần xem xét cân nhắc thêm do năng lực còn hạn chế & cần cải thiện nhiều và 6% nhân sự thuộc nhóm không đạt yêu cầu. Cải thiện cơ chế tiền lương: UBNS đã chỉ đạo Khối QTNL rà soát và hiệu chỉnh lại khung thu nhập cho các chức danh thuộc đơn vị kinh doanh và các chức danh thuộc các khối phòng ban đã được tái cơ cấu. Theo đó, ngân hàng đã ban hành khung thu nhập với nhiều bậc và mức cụ thể cho từng chức danh trong hệ thống chi nhánh & phòng giao dịch. Khung thu nhập dành cho lãnh đạo khối phòng ban hội sở đã được định hình nhưng chưa ban hành do chờ giải quyết xong việc cải tiến khung thu nhập cho cấp nhân viên của hội sở. Tính đến thời điểm 31/12/2013, ngân hàng đã thực hiện hiệu chỉnh thu nhập cho 403 CBNV tại các đơn vị đã hoàn tất việc tái cơ cấu tổ chức. Khung thu nhập cho cấp nhân viên của hội sở sẽ được hoàn tất và ban hành trong tháng 8/2013.

— Cải thiện cơ chế tiền lương: UBNS đã chỉ đạo Khối QTNL rà soát và hiệu chỉnh lại khung thu nhập cho các chức danh thuộc đơn vị kinh doanh và các chức danh thuộc các khối phòng ban đã được tái cơ cấu. Theo đó, ngân hàng đã ban hành khung thu nhập với nhiều bậc và mức cụ thể cho từng chức danh trong hệ thống chi nhánh & phòng giao dịch. Khung thu nhập dành cho lãnh đạo khối phòng ban hội sở đã được định hình nhưng chưa ban hành do chờ giải quyết xong việc cải tiến khung thu nhập cho cấp nhân viên của hội sở. Tính đến thời điểm 31/12/2013, ngân hàng đã thực hiện hiệu chỉnh thu nhập cho 403 CBNV tại các đơn vị đã hoàn tất việc tái cơ cấu tổ chức.

— Đào tạo và phát triển Nguồn Ngân lực: 4,413 lượt CBNV được đào tạo & tái đào tạo trong năm 2013. Trong đó, hầu hết các chương trình đào tạo được tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo của khối Khách hàng cá nhân, Khách hàng doanh nghiệp, phòng Ngân quỹ Hội Sở & tập trung hỗ trợ đào tạo CBNV trong phạm vi dự án Chi nhánh Thành Công & Bền Vững.

b. Hoạt động 06 tháng cuối năm 2013 của Ủy Ban quản lý rủi ro:

— Sắp xếp và bổ sung nhân sự vào Ủy ban quản lý rủi ro.

— Ban hành lần 2 Quy chế hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro :

— Bổ sung thêm hai nhiệm vụ của Ủy Ban, cụ thể như sau:

- Tổ chức bộ máy xử lý các khoản nợ quá hạn , nợ xấu trực thuộc Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro theo yêu cầu cụ thể trong từng giai đoạn.
- Có ý kiến về việc khen thưởng, kỷ luật các cá nhân có liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro

— Làm việc với Ban điều hành nhằm chấn chỉnh hoạt động Thu hồi và xử lý nợ.

— Chỉ đạo phòng Quản trị rủi ro Biên soạn các tài liệu thuộc thẩm quyền của Ủy ban quản lý rủi ro như : tài liệu báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY VĂN BẢN	NỘI DUNG
1	04/NQ-HĐQT-DAB	08/07/2013	1. Về tình hình tổ chức hoạt động kinh doanh toàn ngân hàng 06 tháng đầu năm 2013. 2. Thống nhất việc bổ nhiệm/tái bổ nhiệm và thôi kiêm nhiệm chức danh giám đốc CN 3. Thống nhất thành lập phòng xử lý nợ thuộc Ủy ban về vấn đề Quản lý rủi ro. 4. Thống nhất bổ sung thêm 02 chức năng sau vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban về vấn đề Quản lý rủi ro ban hành ngày 18/06/2010 5. Tiếp tục triển khai kế hoạch tăng VDL từ 5000 tỷ lên 6000 tỷ. 6. Thống nhất xin ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh vào Giấy ĐKKD của DongA Bank Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .
2	05/NQ-HĐQT-DAB	19/07/2013	1. Thống nhất thông qua nội dung đăng ký nghiệp vụ kinh doanh mới với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền Thống nhất việc tái bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam. 2. Thống nhất thông qua các điều khoản chỉnh sửa trong Bản Điều lệ Ngân hàng Đông Á theo đúng nội dung yêu cầu của công văn số 2073/TTGSNH6 ngày 08/7/2013 của Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam. 3. Thống nhất tái bổ nhiệm Ông Huỳnh Ngọc Châu giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Trà Vinh. Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .
3	06/NQ-HĐQT-DAB	20/09/2013	1. Thống nhất thành lập Phòng giao dịch Vĩnh Cửu trên cơ sở đổi tên và nâng cấp từ Điểm giao dịch Long Bình Tân theo công văn chấp thuận của NHNNCN tỉnh Đồng Nai Thống nhất thông qua các điều khoản chỉnh sửa trong Bản Điều lệ Ngân hàng Đông Á theo đúng nội dung yêu cầu của công văn số 2073/TTGSNH6 ngày 08/7/2013 của Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam.

			2. Thống nhất thay đổi đại điểm đặt trụ sở giao dịch của một số đơn vị kinh doanh 3. Thống nhất phê duyệt việc điều chỉnh các quy định về cơ chế tiền lương của DongA Bank theo nội dung TT số 46/TT-DAB do TGD ký ngày 16/9/2013 trên cơ sở phải bố trí lại cơ cấu tổ chức lao động phù hợp giữa quỹ lương phải trả với tình hình phát triển chung và hiệu quả của Ngân hàng. 4. Thống nhất hiệu chỉnh mô hình tổ chức hoạt động của ngân hàng Đông Á áp cho giai đoạn 2013-2015. 5. Thống nhất bán căn hộ D304-C/cư Hà Kiều cho A. Nguyễn Huy Vũ – Lãnh đạo phòng Quản Trị ứng dụng – TTĐT. 6. Thống nhất chuyển nhượng phần vốn góp nhận UTĐT tại ngân hàng bản Việt. 7. Thống nhất giải thể Ban xử lý nợ và thay đổi thành viên Hội đồng xử lý rủi ro. 8. Thống nhất tiếp tục tái bổ nhiệm các Giám đốc chi nhánh Ngân Hàng Đông Á. Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .
4	07/NQ-HĐQT-DAB	27/09/2013	Thống nhất xử lý rủi ro hợp đồng ủy thác Đầu tư số 19/2011/HĐ/QLDM/DAC và 02/2012/HĐ/QLDM/DAC: - Trích quỹ dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn để xử lý rủi ro - Giao Tổng giám đốc tổ chức thực hiện triển khai Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .
5	08/NQ-HĐQT-DAB	22/11/2013	1. Thống nhất thông qua đề án cơ cấu lại từ nay đến năm 2015 của DAB. 2. Thống nhất Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh tại một số đơn vị kinh doanh. 3. Thống nhất thay đổi nhân sự đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Cty TNHH MTV Kiều hối Đông Á và Ủy quyền chủ tịch Công ty Kiều hối Đông Á thực hiện một số nội dung công việc liên quan đến hoạt động công ty kiều hối. 4. Thống nhất bán tài sản xiết nợ là quyền sử dụng đất tại P.Phú Thù, Q.Cái Răng. 5. Thống nhất thông qua quy chế mua bán nợ tại Ngân hàng Đông Á.

			6. Thống nhất thông qua TT ủy quyền Tổng Giám đốc và Phó TGD ký hồ sơ vay vốn dự án tín dụng Quốc tế. Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .
6	09/NQ-HĐQT-DAB	10/12/2013	Thống nhất tiếp tục triển khai kế hoạch tăng Vốn điều lệ Và một số nội dung khác theo quy định về quyền hạn của Hội đồng quản trị .

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34, ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN: không có

IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN: (Đính kèm phụ lục III)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

2. Giao dịch cổ phiếu

3. Giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ / cổ đông lớn và người liên quan tới chính công ty)

V. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC:

1. Từ ngày 28/8/2013 đến ngày 31/08/2013 Ngân hàng Đông Á tiến hành chi trả cổ tức kỳ 1 năm 2013 cho Cổ đông (tỷ lệ 3%)

2. Từ ngày 03/10/2013 đến ngày 31/12/2013, Ngân hàng Đông Á tiến hành triển khai kế hoạch tăng Vốn điều lệ.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP.HĐQT



TRẦN PHƯƠNG BÌNH



Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT_BTC ngày 05.tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á (DAB)
130 PHAN ĐĂNG LƯU, Q. PHÚ NHUẬN, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Từ ngày 01/07/2013 đến ngày 31/12/2013

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

IV. Giao dịch cổ đông nội bộ và người liên quan (báo cáo 6 tháng/ năm)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Văn phòng thành ủy TPHCM Đại diện: Ông Phạm Văn Bư		Chủ tịch HĐQT	475-QĐNS-TU			127 Trương Định - P.7 -Quận 3	34,367,736	6.87%	
2	Công đoàn Ngân hàng Đông Á Đại diện: Vũ Thị Vang		Phó chủ tịch thường trực HĐQT				130 Phan Đăng Lưu - Q.PN	4,554,741	0.91%	
3	Công Đoàn CTY CP XNK VẬT TƯ KỸ THUẬT REXCO Đại diện: Đặng Phước Dừa		Thành viên HĐQT				119/14 - P.21-XVNT -P.21 Q.Bình Thạnh	1,194,187	0.24%	
4	CTy TNHH MTV XD và KD Nhà Phú Nhuận Đại diện: Trang Thành Sương		Thành viên HĐQT	4104000131	38586	Sở KH&ĐT TP.HCM	99 Nguyễn Văn Trỗi, P.12, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	10,707,508	2.14%	
5	Trần Phương Bình		Phó chủ tịch HĐQT	020277575	15/03/2010	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Nãi – P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	15,000,000	3.00%	
6	Nguyễn Đình Trường		Thành viên HĐQT	022749817	20/05/2000	Tp.HCM	21 Long Hưng, P.7, Q.Tân Bình, Tp.HCM	66,583	0.01%	
7	Trần Văn Đình		Thành viên HĐQT độc lập	151712777	10/08/2007	Thái Bình	14 Ngõ 130 Phố Đốc Ngữ, P. Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	700,000	0.14%	
8	Cao Sỹ Kiêm		Thành viên HĐQT	010574181	23/04/2004	Hà nội	Nhà A5, khu A Công Đoàn, Phố Vồng Thị, Q. Tây Hồ, hà Nội	-	0.00%	
BAN KIỂM SOÁT										
1	Công đoàn Công ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận Đại diện: Nguyễn Thị Cúc		Trưởng ban kiểm soát	4103002026	02/01/2004	Sở KH&ĐT TP.HCM	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	3,869,698	0.77%	
2	Nguyễn Vinh Sơn		Ban kiểm soát	020803171	15/01/1990	Tp.HCM	B22 Đường 30, Trần Nãi, P. Bình An, Quận 2	67,000	0.01%	
3	Phan Thị Tố Loan		Ban kiểm soát	022082000	06/06/1986	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	18,000	0.004%	

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên		Phó Tổng Giám Đốc	024079428	17/01/2003	Tp.HCM	285/F2/15 Cách Mạng-Tháng Tám - P.12-Q.10	1,708,483	0.34%	
2	Nguyễn Thị Ngọc Vân		Phó Tổng Giám Đốc	022686153	01/03/1989	Tp.HCM	388 Lê Văn Sĩ - P.2 Quận Tân Bình	712,055	0.14%	
3	Nguyễn An		Phó Tổng Giám Đốc	024792090	05/10/2007	Tp.HCM	111/836 Nguyễn Kiệm -P.3- Q.GV	226,460	0.05%	
4	Trần Đạo Vũ		Phó Tổng Giám Đốc	211186557	08/10/1985	Bình Định	309 Nguyễn Huệ - Quy Nhơn	330,000	0.07%	
5	Lê Trí Thông		Phó Tổng Giám Đốc	023122910	09/12/2005	Tp.HCM	22 Nguyễn Đình Chính, P.15, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	51,470	0.01%	
6	Nguyễn Quốc Toàn		Phó Tổng Giám Đốc	022581353	27/07/1988	Tp.HCM	107/4 Duy Tân, P.15, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM	163,275	0.03%	
7	Lương Ngọc Quý		Phó Tổng Giám Đốc	023023079	01/09/1992	Tp.HCM	51/68 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM	176,170	0.04%	
KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Võ Thị Kim Anh		Kế toán trưởng	021713585	22/02/2001	Tp.HCM	408/A Phan Đăng Lưu -Q. Phú Nhuận	82,480	0.02%	
Tổ chức, cá nhân có quan hệ với Văn phòng Thành Ủy TP.HCM										
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận		Công ty con của VP.TU	0300518459			99 Nguyễn Văn Trỗi, P.12, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	10,707,508	2.14%	
2	Công ty TNHH MTV Du lịch thương mại Kỳ Hòa		Công ty con của VP.TU	0300516370			12 Đường 3 Tháng 2, P.12, Q.10, Tp.HCM	18,918,514	3.78%	
3	Phạm Văn Bự		Đông Á - Người quản lý góp vốn	020173193			206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, Tp.HCM		0.00%	
4	Nguyễn Thu Thảo		Vợ ông Phạm Văn Bự	020114033	11/05/2007	Tp.HCM	206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, Tp.HCM	365,332	0.07%	
5	Phạm Thị Vân Thảo		Con ông Phạm Văn Bự	023886521	16/03/2001	Tp.HCM	206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, Tp.HCM	65,055	0.01%	
6	Phạm Thị Phương Thảo		Con ông Phạm Văn Bự	023688880	24/06/1999	Tp.HCM	206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, Tp.HCM	65,055	0.01%	
7	Phạm Thị Vi Thảo		Con ông Phạm Văn Bự	024617057	15/03/2007	Tp.HCM	206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, Tp.HCM	51,000	0.01%	
Cổ đông có quan hệ với Công đoàn Ngân hàng Đông Á										
1	Vũ Thị Vang		Thành viên HĐQT - Người quản lý góp vốn	020046765	28/05/1998	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2	761,040	0.15%	
2	Vũ Thị Dự		Chị của Bà Vũ Thị Vang	020066588	11/07/2001	Tp.HCM	172 B Ng. Đình Chính-P.11- Q.PN	190,846	0.04%	
3	Nguyễn Vũ Văn Anh		Con của Bà Vũ Thị Vang	023445642	04/05/1998	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2	692,597	0.14%	
4	Nguyễn Vũ Thành Trung		Con của Bà Vũ Thị Vang	023770356	05/10/1999	Tp.HCM	B1 Đường số 30 - Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2	608,133	0.12%	

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
Cổ đông có quan hệ với Ông Trần Phương Bình_ TV HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc										
1	Trần Phương Trọng		Anh ruột	020441302	19/03/2004	Tp.HCM	91/22/8 Nguyễn Trọng Tuyển - P.15 - Q.PN	56,846	0.01%	
2	Trần Phương Đăng		Em ruột	021717420	27/04/1992	Tp.HCM	91/82/2 Nguyễn Trọng Tuyển - P.15 - Q.Phú Nhuận	80,585	0.02%	
3	Cao Thị Ngọc Dung		Vợ	020588193	18/10/2002	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	9,680,469	1.94%	
4	Trần Phương Ngọc Thảo		Con ruột	023662484	28/01/1999	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	3,400,000	0.68%	
5	Trần Phương Ngọc Giao		Con ruột	024291866	21/12/2004	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	10,000,000	2.00%	
6	Trần Phương Ngọc Hà		Con ruột	025176216	06/07/2009	Tp.HCM	45/1 Đường 30 Trần Nãi - P.Bình An - Quận 2 -Tp.HCM	10,300,000	2.06%	
Cổ đông có quan hệ Công Đoàn CÔNG TY CP XNK VẬT TƯ KỸ THUẬT REXCO										
1	Đặng Phước Dừa		Thành viên HĐQT - Người quản lý góp vốn	023132240	05/05/2005	Tp.HCM	251D Lương Định Của, P.An Phú, Quận 2	3,881,397	0.78%	
2	Trương Thị Đơn		Vợ	023132239	05/05/2005	Tp.HCM	251D Lương Định Của, P.An Phú, Quận 2	5,760,000	1.15%	
3	Đặng Phước Thủy Tiên		Con ruột	023316661	09/06/1996	Tp.HCM	251D Lương Định Của, P.An Phú, Quận 2	161,393	0.03%	
4	Đặng Phước Cường		Con ruột	023316662	12/09/1996	Tp.HCM	251D Lương Định Của, P.An Phú, Quận 2	-	0.00%	
Cổ đông có quan hệ với Ông Trần Văn Đình_ TV HĐQT độc lập										
1	Hoàng Thị Xuân		Vợ	012045966	03/07/1999	Hà nội	Số 8 Tổ 64 phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	5,074,017	1.01%	
2	Trần Thị Thủy Dương		Con ruột	012236446	05/07/2000	Hà nội	14 Ngõ 130 Phố Đốc Ngừ, P.Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	366,422	0.07%	
Cổ đông có quan hệ với Ông Nguyễn Đình Trường_ TV HĐQT										
1	Nguyễn Nam Hải		Con ruột	022427053	07/03/2008	Tp.HCM	Số 6 Ngõ Bệ, P.13 - Q.Tân Bình	21,541	0.004%	
Cổ đông có quan hệ với Ông Cao Sĩ Kiêm_ TV HĐQT										
1	Nguyễn Thị Thứ		Vợ	011788564	17/01/2008	Hà nội	A5 Khu Công Đoàn, Vồng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	364,335	0.073%	
Cổ đông có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Cúc_ Trưởng ban kiểm soát										
1	Trần Minh		Chồng	023143584	04/08/1993	Tp.HCM	C5 Đường số 30 -Trần Nãi - P. Bình An - Q.2	20,000	0.004%	
2	Nguyễn Thị Kim Lan		Em ruột	020179498	23/07/1978	Tp.HCM	376 Phạm Văn Hai - P. 3 - Q.Tân Bình	179,663	0.036%	
3	Nguyễn Thiện Tâm		Em ruột	020870159	13/09/1979	Tp.HCM	376 Phạm Văn Hai - P. 3 - Q.Tân Bình	11,244	0.002%	
4	Trần Trung Hiếu		Con ruột	024047131	02/12/2002	Tp.HCM	C5 Đường số 30, Trần Nãi, P. Bình An, Q.2, Tp HCM	80,000	0.02%	

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Cổ đông có quan hệ với Ông Nguyễn Vinh Sơn _ TV Ban Kiểm Soát									
1	Trần Thị Thanh Loan		Vợ	020985162	08/11/2002	Tp.HCM	B22 Đường 30, Trần Nãi, P. Bình An, Quận 2	12,808	0.003%	
	Cổ đông có quan hệ với Bà Phan Thị Tố Loan _ TV Ban Kiểm Soát									
1	Nguyễn Thị Lôi		Mẹ ruột	020110324	08/06/1978	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	256,040	0.051%	
2	Trần Trung Dũng		Chồng	022245941	05/07/1994	Tp.HCM	28/14A Phan Đình Giót - P.2 - Q.Tân Bình	27,878	0.006%	
	Cổ đông có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân_ Phó Tổng Giám Đốc									
1	Phùng Thị Toàn		Mẹ ruột	020965684	10/05/1979	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	67,849	0.01%	
2	Nguyễn Thị Tường Vân		Em ruột	023019907	15/10/1993	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	54,213	0.01%	
3	Nguyễn Ngọc Đức		Em ruột	022686166	01/03/1989	Tp.HCM	388 Lê Văn Sỹ -P.2 - Q.Tân Bình	1,094,669	0.22%	
4	Cao Ngọc Hải		Chồng	022158724	01/10/1999	Tp.HCM	50 Nguyễn Oanh - P.7-Q.Gò Vấp	1,397,423	0.28%	
5	Nguyễn Ngọc Trần		Em ruột	023170050	20/10/1993	Tp.HCM	388 Lê Văn Sĩ - P.2 - Q. Tân Bình	-	0.00%	
	Cổ đông có quan hệ với Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên_ Phó Tổng Giám Đốc									
1	Phạm Ninh Hương		Con ruột	023784492	17/02/2000	Tp.HCM	134/1 Cách Mạng Tháng Tám - P.10 - Q.3	16,700	0.00%	
2	Trương Quốc Phục		Chồng	022112299	08/02/2006	Tp.HCM	8 Lê Ngô Cát - P.9- Quận 3	894,777	0.18%	
	Cổ đông có quan hệ với Ông Lương Nọc Quý_ Phó Tổng Giám Đốc									
1	Phan Thị Mai Chi		Vợ	023126832	23/06/1995	Tp.HCM	18 Đào Duy Anh -P.9-Q.PN	85,458	0.02%	
	Cổ đông có quan hệ với Bà Võ Thị Kim Anh_ Kế toán trưởng									
1	Võ Thị Thùy Trang		Em ruột	022581858	21/04/1995	Tp.HCM	73/1 Huỳnh Văn Bánh - P.17- Q.Phú Nhuận	25,488	0.01%	

2. Giao dịch cổ phiếu

							Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)				
STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Phát sinh tăng			Phát sinh giảm	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Góp thêm	Nhận Chuyển Nhượng	Tặng khác	Chuyển nhượng	Giảm khác

							Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)				
STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Phát sinh tăng			Phát sinh giảm	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Góp thêm	Nhận Chuyển Nhượng	Tặng khác	Chuyển nhượng	Giảm khác
1	Cao Ngọc Hải	Chồng Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân- Phó Tổng Giám Đốc	1,507,423	0.30%	1,397,423	0.28%				110,000	
2	Cao Thị Ngọc Dung	Vợ ông Trần Phước Bình-Tổng Giám Đốc	9,380,469	1.88%	9,680,469	1.94%		300,000			
3	Đặng Phước Cường	Con ruột Ông Đặng Phước Dừa-TV HĐQT	188,272	0.04%	-	0.00%				188,272	
4	Trần Thị Thuỷ Dương	Con ruột Ông Trần Văn Đĩnh-TV HĐQT	326,470	0.07%	366,422	0.07%		39,952			
5	Nguyễn Ngọc Đức	Em ruột Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân-Phó Tổng Giám Đốc	1,742,169	0.35%	1,094,669	0.22%				647,500	
6	Nguyễn Ngọc Trân	Em ruột Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân-Phó Tổng Giám Đốc	530,817	0.11%	-	0.00%				530,817	

LẬP BIỂU



TRẦN TRƯƠNG PHƯƠNG LINH

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á
KIỂM SOÁT



ĐẶNG ÁI VÂN



GIÁM ĐỐC

LÝ THANH NHÃ



Trần Phương Bình